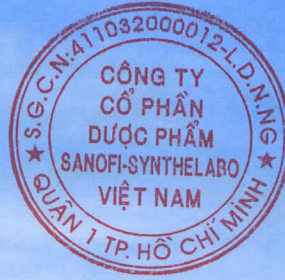


CALCIUM
corbière®

SANOFI



MAJ
13/2/2014



CHO XƯƠNG CHẮC KHỎE MỖI NGÀY

Calcium Corbiere bổ sung canxi cho mẹ và thai nhi, hỗ trợ phát triển chiều cao cho trẻ em và phòng ngừa loãng xương cho người ở giai đoạn trước và sau mãn kinh



TÊN THUỐC: Calcium Corbiere và Calcium Corbiere S. **THÀNH PHẦN:** Calcium Corbiere Ống 5ml: 0.55g Calci glucoheptonat, 0.05g Vitamin C, 0.025g Vitamin PP - Ống 10ml: 1.1g Calci glucoheptonat, 0.1g Vitamin C, 0.05g Vitamin PP. Calcium Corbiere S viên sủi bọt: 2.94g Calci gluconolat, 0.30g Calci carbonat. **CHỈ ĐỊNH:** Calcium Corbiere: tình trạng thiếu calci như: chứng còi xương, chế độ ăn thiếu calci, trong thời kỳ nhu cầu calci cao (trẻ em đang lớn, phụ nữ mang thai và cho con bú, giai đoạn phục hồi vận động khi bị gãy xương sau một thời gian bị bất động kéo dài). Hỗ trợ điều trị loãng xương, phòng ngừa tình trạng giảm khoáng hóa xương ở giai đoạn tiền và hậu mãn kinh, dùng corticoid. Calcium Corbiere S: thiếu calci do nhu cầu tăng, cho điều trị loãng xương ở người lớn tuổi, hoặc sau thời kỳ mãn kinh, dùng thuốc corticoid. **LIỀU VÀ CÁCH DÙNG:** dùng để uống, bằng cách bẻ 1 đầu ống. Ống 5ml: Trẻ em: 1-2 ống/ngày uống vào buổi sáng và buổi trưa. Ống 10ml: Người lớn: 1-2 ống/ngày uống vào buổi sáng và buổi trưa. Trẻ em: 1 ống/ngày uống vào buổi sáng. Viên sủi: Hòa tan viên sủi bọt trong ly nước. Người lớn: 1-3 viên/ngày. Trẻ em: 1-2 viên/ngày (45-65mg calci ion/kg/ngày), chia làm nhiều liều. **CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Mẫn cảm với thành phần của thuốc; tăng calci huyết, calci niệu; sỏi calci; u ác tính phá hủy xương; loãng xương do bất động lâu ngày; suy tim và suy thận. Tránh dùng liều cao vitamin C ở những người có tình trạng dư acid, xơ gan, bệnh gút, nhiễm toan ống thận, hoặc tiểu hemoglobin kịch phát về đêm. Tránh dùng liều cao vitamin C ở bệnh nhân suy thận, do tăng nguy cơ suy thận. Calcium Corbiere có chứa vitamin PP không dùng cho người bệnh gan nặng, loét dạ dày tiến triển, xuất huyết động mạch, hạ huyết áp nặng. **TÁC DỤNG PHỤ:** rối loạn tiêu hóa (táo bón, đầy hơi, buồn nôn, nôn) đỏ bừng mặt, cổ, ngứa, cảm giác rát bỏng, buồn hoặc đau nhói ở da. Tác dụng không mong muốn của vitamin C: >1/100 tăng oxalat niệu. >1.000 đến < 1/100: Máu, thiếu máu tán huyết; Tim mạch: đỏ bừng mặt, suy tim; Thần kinh trung ương: chóng mặt, nhức đầu, mệt mỏi; Dạ dày-ruột: buồn nôn, nôn, ợ nóng, tiêu chảy. Vài trường hợp khi dùng calci kéo dài liều cao có thể làm thay đổi calci huyết hoặc tăng calci niệu. Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc. **THẬN TRỌNG:** Người có calci niệu tăng nhẹ, tổn thương chức năng thận, tiền sử sạn đường tiết niệu; có tiền sử loét dạ dày, bệnh túi mật, vàng da hoặc bệnh gan, gút, viêm khớp do gút. Sử dụng thận trọng ở những bệnh nhân ung thư, thiếu hụt men G6PD, thiếu máu, sỏi thận, hoặc bệnh hồng cầu hình liềm, hoặc sau khi ngưng mạch vành. Sử dụng thận trọng ở bệnh nhân dùng thuốc kháng sinh, chất chống ung thư, thuốc điều trị HIV, barbiturat, estrogen, fluphenazin, hoặc bổ sung sắt. Cần cảnh báo cho bệnh nhân tiểu đường về lượng đường chứa trong Calcium Corbiere (2,5g đường/ống 5ml, 5g đường/ống 10ml). Thận trọng người theo chế độ ăn uống kiêng muối. **Phụ nữ có thai và cho con bú:** dùng theo chỉ dẫn của bác sĩ, dược sĩ. Không gây hại khi dùng liều theo nhu cầu thông thường hàng ngày. Tuy nhiên, người mang thai nên được cung cấp calci bằng chế độ ăn uống đầy đủ. Dùng quá nhiều loại vitamin và calci cùng các chất khoáng khác có thể gây hại cho mẹ và thai nhi. **Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.** **NHÀ SẢN XUẤT:** Calcium Corbiere: Công ty Cp DP Sanofi – Synthelabo VN, 15/6C Đặng Văn Bi, Thủ Đức, TP. HCM. Calcium Corbiere S: Công ty Cổ Phần Dược Phẩm IMEXPHARM, số 4, đường 30/4, Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp. Cơ sở sở hữu giấy phép lưu hành: CT TNHH Sanofi-Aventis VN. Thông tin chi tiết xin liên hệ: Công ty Sanofi-Aventis, 10 Hàm Nghi, Quận 1, TP.HCM. ĐT: (84 8) 38 29 8526, fax: (84 8) 3914 4801. Số giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo thuốc của Cục QLĐ:/QLĐ-TT, ngày/In tài liệu/Số đăng ký: VD-19429-13, VD-9441-09. VN.CAC.13.09.02